|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ NGHỆ AN  **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ANH SƠN**  Số: /TTYT-BG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Anh Sơn, ngày tháng 9 năm 2024* |

V/v mời chào giá trang phục nhân

viên y tế và nhân viên văn phòng tại

Trung tâm y tế Anh Sơn năm 2024

**THƯ BÁO GIÁ**

Kính gửi: Các đơn vị/ nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm y tế huyện Anh Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “ Mua sắm trang phục nhân viên y tế và nhân viên văn phòng tại Trung tâm y tế huyện Anh Sơn năm 2024” với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế huyện Anh Sơn

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Phòng Tổ chức hành chính - Trung tâm y tế huyện Anh Sơn

Số điện thoại: 0915303777

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng văn thư Trung tâm y tế huyện Anh Sơn - Khối 6A, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Nhận qua email: Haioanh111@gmail (1 Bản PDF và 1 Bản Word)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 02 tháng 10 năm 2024 đến trước 16h ngày 12 tháng 10 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục trang phục nhân viên y tế và nhân viên văn phòng tại Trung tâm y tế huyện Anh Sơn năm 2024 : (Chi tiết có phụ lục kèm theo)

2. Địa điểm bàn giao nhận hàng hóa: Trung tâm y tế huyện Anh Sơn - Khối 6A, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An;

Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản hàng hóa được cung cấp đảm bảo đúng tiêu chuẩn chất lượng và yêu cầu theo mô tả tại Bảng danh mục hàng hóa tại phụ lục kèm theo.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý III/2024

4. Các yêu cầu khác: Báo giá được ký, đóng dấu người có thẩm quyền và đóng dấu giáp lai (trong trường hợp báo giá có nhiều trang)./.

Trân Trọng!

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Như trên;  - Ban giám đốc ;  - Các khoa/phòng;  - Tổ truyền thông(Website);  - Lưu: VT | **GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Văn Khanh** |

PHỤ LỤC : DANH MỤC TRANG PHỤC NHÂN VIÊN Y TẾ VÀ NHÂN VIÊN VĂN PHÒNG TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ANH SƠN

*(Kèm theo Công văn số:* /TTYT-BG *ngày tháng năm 2024)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hàng hóa** | **Quy cách** | **Kỹ thuật** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** |
| 1 | Quần áo nhân viên y tế | - Kích thước: May theo số đo và yêu cầu nhân viên - Kiểu dáng: May theo thông tư 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 - In logo bệnh viện mực in rõ ràng sắc nét không bị phai màu trong quá trình giặt. | - **Chất liệu vải:** Ford màu trắng  - Kiểu dệt: Vân điểm  - Khối lượng g/m2: 146 (±1)  - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 254 (±1);  Ngang (Sợi/10cm) 262(±1)  - Độ bền xé rách: Dọc (N) ≥ 23,2  Ngang (N) ≥ 26,6  - Thành phần:66,7 (±1) % Polyeste ; 33,3(±1) % Bông | Bộ | 550 |
| 2 | Váy liền áo nhân viên y tế | - Kích thước: May theo số đo và yêu cầu nhân viên - Kiểu dáng: May theo thông tư 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 - In logo bệnh viện mực in rõ ràng sắc nét không bị phai màu trong quá trình giặt. | - **Chất liệu vải:** Kaki thun màu trắng  - Kiểu dệt: Vân chéo 2/2  - Khối lượng g/m2: 245 (±1)  - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 463 (±1);  Ngang (Sợi/10cm) 335 (±1)  - Độ bền xé rách: Dọc (N) ≥ 83,5  Ngang (N) ≥ 71,9 - Thành phần: 73,5 (±1)% Polyeste ; 24,3 (±1) % Visco; 2,2 (±1) % Spandex | Cái | 8 |
| 3 | Quần áo nhân viên hành chính nam | - Kích thước: May theo số đo và yêu cầu nhân viên - Kiểu dáng: May theo thông tư 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 - In logo bệnh viện mực in rõ ràng sắc nét không bị phai màu trong quá trình giặt. | **- Chất liệu vải áo:** Vải Bamboo.  - Kiểu dệt : Dobby  - Khối lượng thực tế g/m2: 137 (±1) - Mật độ ( sợi/10 cm) Dọc 610(±1); Ngang 372(±1);  - Độ bền xé rách: Dọc (N) ≥ 42,6 Ngang ( N) ≥ 37,5 - Thành phần: 56,8(±1)%Polyeste, 41,7(±1) % visco, 1,5(±1) % Spandex  **- Chất liệu vải quần:** Vải Tuytsi len .  - Kiểu dệt : Vân chéo 2/2  - Khối lượng thực tế g/m2: 250 (±1) - Mật độ ( sợi/10 cm) Dọc 480 (±1);  Ngang 295 (±1);  - Độ bền xé rách: Dọc (N) ≥ 45,6 Ngang ( N) ≥ 25 - Thành phần:71,6 (±1)%Polyeste, 25,5( ±1) % visco, 2,9( ±1) % Spandex | Bộ | 32 |
| 4 | Quần áo nhân viên hành chính nữ | - Kích thước: May theo số đo và yêu cầu nhân viên - Kiểu dáng: May theo thông tư 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 - In logo bệnh viện mực in rõ ràng sắc nét không bị phai màu trong quá trình giặt. | **- Chất liệu vải áo:** Vải Bamboo  - Kiểu dệt : Dobby  - Khối lượng thực tế g/m2 : 137 (±1) - Mật độ ( sợi/10 cm) Dọc 610(±1); Ngang 372(±1);  - Độ bền xé rách: Dọc (N) ≥ 42,6 Ngang ( N) ≥ 37,5 - Thành phần: 56,8(±1)%Polyeste, 41,7(±1) % visco, 1,5(±1) % Spandex  **- Chất liệu vải váy:** Vải Catsmia.  - Kiểu dệt : Vân chéo kết hợp  - Khối lượng thực tế g/m2 : 259 (±1) - Mật độ ( sợi/10 cm) Dọc 525(±1);  Ngang 419 (±1);  - Độ bền xé rách: Dọc (N) ≥ 62,1 Ngang ( N) ≥ 49.6 - Thành phần: 80,5 (±1)%Polyeste, 19,5 (±1) % visco, | Bộ | 18 |
| 5 | Quần áo hộ lý xanh | - Kích thước: May theo số đo và yêu cầu nhân viên - Kiểu dáng: May theo thông tư 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 - In logo bệnh viện mực in rõ ràng sắc nét không bị phai màu trong quá trình giặt. | - **Chất liệu vải: Ford màu xanh**  - Kiểu dệt: Vân điểm  - Khối lượng g/m2: 148 (±1)  - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 251 (±1); Ngang (Sợi/10cm) 265 (±1)  - Độ bền xé rách: Dọc (N) ≥ 26 Ngang (N) ≥ 26  - Thành phần: 66,7 % Polyeste (±1) 33,3 % Bông (±1) | Bộ | 26 |